

**THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ Ở NƯỚC NGOÀI
THEO ĐỀ ÁN 911 NĂM 2016**

Căn cứ Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020 (Đề án 911); Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 911 và Thông tư liên tịch số 130/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 19/9/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chế độ tài chính đối với Đề án 911, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh theo Đề án 911 cho năm 2016 như sau:

1. Nước và chỉ tiêu dự kiến gửi đào tạo

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trương gửi đi đào tạo ở tất cả các nước tiên tiến trên thế giới và tại những cơ sở đào tạo nước ngoài đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Bộ Giáo dục và Đào tạo được đăng tải tại trang thông tin điện tử <http://www.vied.vn> của Cục Đào tạo với nước ngoài - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Số lượng 1.300 chỉ tiêu dự kiến được phân bổ như sau: Anh (80), Ô-xtr-rây-li-a (100), Niu Di-lân (50), Hoa Kỳ (100), Ca-na-đa (40), Pháp (190), Đức (190), Bỉ (45), Nga (30), Nhật Bản (130), Trung Quốc (100), Xin-ga-po (40), Hàn Quốc (30), các nước khác (175).

2. Ngành đào tạo

Các ngành học theo nhu cầu đào tạo giảng viên của các trường và nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước, ưu tiên đào tạo các ngành khoa học kỹ thuật, công nghệ, khoa học tự nhiên, nông nghiệp và một số ngành khoa học xã hội và nhân văn. Dự kiến số lượng người cử đi đào tạo theo các nhóm ngành của Đề án 911 năm 2016 như sau:

STT	Nhóm ngành	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Khoa học tự nhiên	250	19,23
2	Khoa học kỹ thuật, công nghệ	400	30,77
3	Khoa học xã hội	150	11,54
4	Nông - Lâm - Thủy sản	200	15,38
5	Y - Dược	100	7,69
6	Kinh tế - Quản lý	150	11,54
7	Nghệ thuật - Thể dục thể thao	50	3,85
	Tổng số	1.300	100%

3. Đối tượng dự tuyển

3.1. Giảng viên biên chế, giảng viên hợp đồng làm việc xác định thời hạn hoặc không xác định thời hạn theo quy định của Nhà nước tại các đại học, học viện là cơ sở đào tạo đại học, trường đại học và cao đẳng không bao gồm trường cao đẳng nghề (sau đây gọi chung là trường).

3.2. Sinh viên mới tốt nghiệp đại học, học viên mới tốt nghiệp thạc sĩ trong vòng 12 tháng tính đến ngày dự tuyển và từ khi tốt nghiệp đại học đến nay chưa có quyết định tuyển dụng, hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động tại cơ quan nào, có nguyện vọng và cam kết đi học để về làm giảng viên đại học, cao đẳng.

4. Điều kiện dự tuyển

4.1. Điều kiện chung

a) Có phẩm chất đạo đức tốt, đủ sức khỏe để học tập ở nước ngoài, cam kết trở về nước phục vụ tại cơ sở đào tạo đã cử đi học;

b) Không quá 45 tuổi tính theo năm đăng ký dự tuyển;

c) Đăng ký ngành học phù hợp với ngành đã tốt nghiệp đại học, thạc sĩ;

d) Có công văn cử dự tuyển của trường nơi ứng viên công tác (đối với đối tượng quy định tại mục 3.1.) hoặc trường ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên sau khi tốt nghiệp (đối với đối tượng quy định tại mục 3.2.);

đ) Có đủ trình độ ngoại ngữ theo quy định tại Mục 4.3.

4.2. Điều kiện cụ thể theo đối tượng dự tuyển

a) Đối tượng quy định tại mục 3.1. phải có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ;

b) Đối tượng quy định tại mục 3.2. phải có kết quả học đại học đạt loại giỏi trở lên đối với trường hợp mới tốt nghiệp đại học; kết quả đại học đạt loại giỏi đồng thời kết quả học thạc sĩ đạt 8,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương) đối với trường hợp mới tốt nghiệp thạc sĩ; được một trường đại học hoặc cao đẳng ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên đại học, cao đẳng sau khi tốt nghiệp và được bố/mẹ hoặc người bảo lãnh có cam kết thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ với trường cử dự tuyển quy định tại Điều 4 của Quy định về Đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” được phê duyệt tại Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Trường hợp đối tượng dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học, chưa qua đào tạo thạc sĩ phải có văn bản được cơ sở đào tạo nước ngoài tiếp nhận học thặng chương trình tiến sĩ (không phải qua đào tạo thạc sĩ);

d) Những ứng viên đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học đại học, thạc sĩ theo các chương trình học bổng Hiệp định hoặc Ngân sách nhà nước phải có ít nhất 2 năm công tác kể từ khi về nước tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển theo Thông báo này hoặc thông báo bổ sung (nếu có);

đ) Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau:

- Đã từng được cơ quan Nhà nước cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học;

- Đã được các cơ quan, địa phương trong nước hoặc nước ngoài cấp học bổng đi học đại học, sau đại học ở nước ngoài, hiện có các ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm chưa được phép đi học tiếp ở nước ngoài;

- Đã có bằng tiến sĩ hoặc đang theo học chương trình tiến sĩ trong nước hoặc nước ngoài;

- Lưu học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học đại học, sau đại học ở nước ngoài bằng học bổng ngân sách Nhà nước hoặc diện Hiệp định nhưng không hoàn thành khóa học, vi phạm quy định của người được hưởng học bổng có sử dụng ngân sách Nhà nước, phải bồi hoàn kinh phí đào tạo hoặc đã hoàn thành khóa học nhưng không thực hiện báo cáo tốt nghiệp với Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.3. Điều kiện về ngoại ngữ

Ứng viên cần có một trong các chứng chỉ, văn bằng sau:

a) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ quốc tế tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ do một **cơ quan khảo thí quốc tế** có thẩm quyền cấp trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm dự tuyển theo Thông báo này, phù hợp với yêu cầu tiếp nhận đào tạo tiến sĩ của nước và cơ sở đào tạo dự kiến sẽ đến học (*kể cả ứng viên tốt nghiệp đại học, thạc sĩ theo hình thức liên kết đào tạo với nước ngoài*);

b) Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ ở nước ngoài, nay trở lại nước đó học tập hoặc ngôn ngữ đã sử dụng trong học tập ở nước đó (**có xác nhận bằng văn bản về ngôn ngữ khóa học**) sẽ được sử dụng để theo học chương trình đào tạo tiến sĩ tại nước đăng ký đến học.

5. Quy trình đăng ký, hồ sơ và lệ phí dự tuyển

5.1. Quy trình đăng ký

a) Căn cứ Thông báo này, các trường tổ chức hội đồng xét chọn ứng viên đáp ứng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với kế hoạch đào tạo giảng viên, chiến lược phát triển của nhà trường và lập danh sách trích ngang ứng viên được trường cử dự tuyển **xếp theo thứ tự ưu tiên dự tuyển đi học ở từng nước** (nêu rõ tiêu chí ưu tiên xét chọn từng ứng viên) kèm theo công văn đề nghị xem xét phê duyệt trúng tuyển gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Đào tạo với nước ngoài) theo địa chỉ e-mail: dean911@vied.vn và bản chính gửi qua đường văn thư (theo mẫu tại Phụ lục 1 và 2);

Lưu ý: đối với nước Ô-xtrây-li-a, mỗi trường chỉ đề cử từ 01 đến 02 ứng viên dự tuyển.

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo không xem xét xử lý hồ sơ ứng viên do các trường cử dự tuyển trong trường hợp nhà trường không thực hiện quy trình xét chọn ứng viên theo quy định, không lập danh sách ứng viên được đề cử dự tuyển theo thứ tự ưu tiên đối với từng nước.

5.2. Hồ sơ dự tuyển

Mỗi ứng viên chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ dự tuyển đi học tại 01 nước gồm đầy đủ các giấy tờ xếp theo thứ tự sau đây (tất cả giấy tờ trình bày trên giấy khổ A4, các bản sao, bản dịch phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền, mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai):

a) Công văn, danh sách ứng viên được trường cử dự tuyển (có tên ứng viên nộp hồ sơ dự tuyển);

b) Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 3) được kê khai đầy đủ, có xác nhận của cơ sở cử dự tuyển;

c) Bản sao hợp lệ các hợp đồng, quyết định tuyển dụng làm giảng viên toàn thời gian tại trường đại học, cao đẳng, quyết định chuyển công tác (nếu có); giảng viên hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) cần nộp thêm bản sao hợp lệ sổ bảo hiểm xã hội kèm theo bảng kê thể hiện chức danh công tác, các mốc thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội, mức lương và mã ngạch lương do cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận; trường hợp giảng viên hợp đồng chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội thì nộp giấy chứng nhận đóng bảo hiểm xã hội (theo mẫu tại Phụ lục 4) và bảng kê thể hiện chức danh công tác, các mốc thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội, mức lương và mã ngạch lương do cơ quan đang công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận; Hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên của một trường đại học, cao đẳng đối với ứng viên là đối tượng quy định tại mục 3.2. của Thông báo này (theo mẫu tại Phụ lục 5);

d) Bản cam kết (theo mẫu tại Phụ lục 6), được kê khai đầy đủ, có xác nhận của trường cử dự tuyển và đóng dấu giáp lai các trang;

đ) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan đang quản lý giảng viên (đối với giảng viên đang công tác theo mẫu tại Phụ lục 7a) hoặc xác nhận của UBND địa phương (đối với học viên, sinh viên mới tốt nghiệp theo mẫu tại Phụ lục 7b);

e) Bản sao hợp lệ bằng và bảng điểm đại học, bằng và bảng điểm thạc sĩ hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với trường hợp đang chờ cấp bằng nhưng sau khi trúng tuyển ứng viên làm thủ tục đi học cần phải nộp bổ sung bản sao hợp lệ bằng và bảng điểm chính thức. Trường hợp bằng, bảng điểm, các giấy tờ chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do nước ngoài cấp phải cung cấp bản dịch công chứng hợp lệ sang tiếng Việt kèm theo thông tin quy định thang điểm đánh giá của phía nước ngoài. Đối với người học đại học liên thông, học theo hình thức vừa làm vừa học cần phải nộp cả bản sao hợp lệ bằng và bảng điểm trung cấp chuyên nghiệp hoặc cao đẳng. Ứng viên tốt nghiệp đại học, thạc sĩ tại nước ngoài nhưng không thuộc diện đi học bằng học bổng Hiệp định, ngân sách Nhà nước do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và những ứng viên tốt nghiệp đại học, thạc sĩ các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài cần nộp kèm theo **giấy chứng nhận tương đương văn bằng do Cục Khảo thí và Kiểm định Chất lượng giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp**;

g) Bản sao hợp lệ chứng chỉ ngoại ngữ còn thời hạn giá trị theo quy định; bản dịch công chứng văn bản xác nhận về ngôn ngữ đã sử dụng trong khóa học đại học, thạc sĩ ở nước ngoài đối với trường hợp ứng viên thuộc diện cần cung cấp văn bản này đề cập tại điểm b) của mục 4.3. nêu trên;

h) Bản dịch công chứng văn bản của cơ sở đào tạo nước ngoài đồng ý tiếp nhận đào tạo thẳng theo chương trình tiến sĩ đối với ứng viên tốt nghiệp đại học dự tuyển học thẳng tiến sĩ;

i) Bản dịch công chứng văn bản tiếp nhận đào tạo, văn bản đồng ý cấp học bổng toàn phần hoặc bán phần do cơ sở đào tạo, cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài và trong nước cấp (nếu có);

k) Đề cương nghiên cứu được Chủ tịch Hội đồng khoa học và đào tạo của trường cử dự tuyển phê duyệt và ký xác nhận, đóng dấu của trường;

l) Bản kê khai danh mục các công trình khoa học đã công bố, đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (nếu có) được cơ quan công tác hoặc cơ quan phê duyệt đề tài, công bố kết quả công trình xác nhận;

m) Giấy tờ khác (nếu có);

n) Bản sao hóa đơn, chứng từ về việc nộp lệ phí dự tuyển.

5.3. Quy trình nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

Ứng viên phải đăng ký dự tuyển đồng thời theo cả 2 phương thức sau:

a) Nộp hồ sơ trực tuyến (online) tại địa chỉ <https://tuyensinh.vied.vn/> (từng loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký dự tuyển cần scan thành 01 file riêng theo định dạng pdf, mỗi file dung lượng dưới 1MB để đăng ký trực tuyến);

b) Nộp hồ sơ giấy: Ứng viên gửi bộ hồ sơ giấy dự tuyển bằng thư phát chuyển nhanh bảo đảm đến Cục Đào tạo với nước ngoài - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 21 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin (theo mẫu tại Phụ lục 8).

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định tại mục 5.2 của thông báo này, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy). Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển trong bất kỳ trường hợp nào.

5.4. Thời hạn nộp hồ sơ: Trước ngày 31/3/2016 (tính theo dấu bưu điện chuyển hồ sơ đến Cục Đào tạo với nước ngoài và thời gian hoàn thành đăng ký online).

5.5. Lệ phí dự tuyển: 200.000đ/người nộp trước ngày 31/3/2016 theo hình thức chuyển khoản đến địa chỉ:

Tên đơn vị: Cục Đào tạo với nước ngoài

Địa chỉ: 21 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số tài khoản: 0021002145014

Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Hà Nội.

Lưu ý: Khi chuyển tiền vào tài khoản của Cục Đào tạo với nước ngoài đề nghị ghi rõ họ và tên ứng viên đăng ký dự tuyển, nước dự tuyển theo Thông báo tuyển sinh số /TB-BGDĐT ngày

6. Kết quả phê duyệt trúng tuyển

Dự kiến kết quả phê duyệt trúng tuyển sẽ được thông báo cho các trường và ứng viên dự tuyển trong tháng 6/2016. Cục Đào tạo với nước ngoài sẽ gửi công văn chính thức thông báo cho các trường có ứng viên trúng tuyển và gửi email hướng dẫn ứng viên tra kết quả của mình trên hệ thống online đã đăng ký dự tuyển.

Kết quả trúng tuyển có hiệu lực để làm thủ tục đi học trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký Quyết định phê duyệt trúng tuyển đối với ứng viên đã đáp ứng đủ điều kiện về ngoại ngữ theo quy định nhập học của cơ sở đào tạo nước ngoài và 18 tháng đối với ứng viên cần có thời gian học nâng cao trình độ ngoại ngữ để đạt yêu cầu tiếp nhận của cơ sở đào tạo nước ngoài. Đồng thời, do Đề án 911 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cho phép thực hiện đến hết ngày 31/12/2020 nên ứng viên trúng tuyển cần làm thủ tục đi học với thời hạn kết thúc khóa học, về nước trước ngày 01/01/2021.

Ứng viên chỉ được phép đi học và được cấp kinh phí liên quan sau khi có Quyết định cử đi học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Quyền lợi và nghĩa vụ của người trúng tuyển

7.1. Người trúng tuyển phải cam kết hoàn thành chương trình đào tạo, về nước trước ngày 01/01/2021 để phục vụ tại cơ sở giáo dục đại học đã cử đi học. Cá nhân nào vi phạm cam kết sẽ phải bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo theo quy định hiện hành.

7.2. Ứng viên trúng tuyển khi nộp hồ sơ làm thủ tục đi học chính thức tại nước ngoài sẽ phải nộp học phí 01 lần cho Nhà nước theo quy định tại Khoản 1, Điều 3, Chương II, Thông tư liên tịch số 130/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 19/9/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo Quyết định số 1160/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành mức thu học phí đối với đào tạo trình độ tiến sĩ (NCS) ở nước ngoài thuộc Đề án 911 như sau:

- 13 triệu đồng/NCS/khóa học: Đối với NCS học 01 năm.
- 26 triệu đồng/NCS/khóa học: Đối với NCS học 02 năm.
- 39 triệu đồng/NCS/khóa học: Đối với NCS học 03 năm.
- 52 triệu đồng/NCS/khóa học: Đối với NCS học 04 năm.

Ứng viên nộp tiền học phí một lần sau khi nhận giấy triệu tập đi học nước ngoài để hoàn thiện thủ tục cấp Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học nước ngoài.

Trong thời gian học tại nước ngoài, ứng viên trúng tuyển sẽ được cấp học bổng bao gồm học phí (tối đa 15.000USD/năm) và các loại phí bắt buộc liên quan đến chương trình học tập (nếu có), sinh hoạt phí, bảo hiểm y tế, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa, vé máy bay quốc tế một lượt đi và về theo quy định hiện hành của Nhà nước. Thời gian được cấp học bổng thực hiện trên cơ sở văn bản thông báo đồng ý tiếp nhận của cơ sở đào tạo ở nước ngoài nhưng không vượt quá 4 năm cho cả khóa học và không vượt quá thời hạn kết thúc thực hiện Đề án 911 là ngày 31/12/2020.

7.3. Ứng viên trúng tuyển sẽ được gửi đi học tập ở các cơ sở đào tạo tại các nước dự kiến tại Mục 1 của Thông báo này. Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ ưu tiên gửi đi học tại các cơ sở đào tạo và các nước đã ký thỏa thuận hợp tác và hỗ trợ tài chính với Bộ Giáo dục và Đào tạo (thông tin công bố trên trang web: <http://www.vied.vn>).

Trường hợp ứng viên trúng tuyển đăng ký đi học tại cơ sở giáo dục nước ngoài mà trước đây đã từng học ở đó hoặc cơ sở giáo dục đào tạo nước ngoài có ký kết văn bản thỏa thuận trao đổi hợp tác nghiên cứu khoa học và đào tạo giảng viên với cơ quan công tác của ứng viên thì sẽ được xem xét giải quyết thủ tục đi học tại những cơ sở này nếu các điều kiện tiếp nhận phù hợp với quy định tại Thông báo này.

7.4. Trong quá trình dự tuyển và kể cả sau khi trúng tuyển đi học theo Đề án 911, nếu nước ứng viên đăng ký đi học có chương trình học bổng Hiệp định do Chính phủ nước bạn dành cho Việt Nam thì Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ ưu tiên chuyển ứng viên sang dự tuyển, đi học theo chương trình học bổng Hiệp định để tiết kiệm kinh phí đào tạo cho Nhà nước.

7.5. Trường hợp ứng viên trúng tuyển học bổng ngân sách Nhà nước nhận được học bổng khác của nước ngoài cấp với chế độ kinh phí cao hơn học bổng ngân sách Nhà

nước Việt Nam thì kết quả trúng tuyển học bổng ngân sách Nhà nước sẽ bị hủy bỏ và ứng viên chỉ được hưởng 01 học bổng do nước ngoài cấp. Trường hợp học bổng nước ngoài cấp ở mức thấp hơn chế độ hiện hành của học bổng ngân sách Nhà nước Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ cấp bù để đạt mức quy định.

7.6. Các quy định cụ thể khác về đào tạo theo Đề án 911 tại nước ngoài, quy định về việc công dân Việt Nam đi học tại nước ngoài đề nghị tham khảo Thông tư số 35/2012/TT-BGDĐT ngày 12/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư liên tịch số 130/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 19/9/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7.7. Căn cứ kinh phí được cấp năm 2016 cho Đề án 911, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ cử ứng viên trúng tuyển đi học vào thời gian phù hợp với khả năng đáp ứng của ngân sách Nhà nước.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các trường phổ biến rộng rãi thông báo này tới các đối tượng liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho các giảng viên, học viên và sinh viên mới tốt nghiệp có đủ điều kiện cần thiết được đăng ký dự tuyển và thành lập hội đồng xét chọn theo đúng thời hạn và quy định tại Thông báo này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; } (để
- Ban Tuyên giáo TW; } báo cáo)
- Các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh, thành phố;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đại học, học viện, trường ĐH, CĐ;
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ GDĐT
- Các websites: www.vied.vn; www.moet.gov.vn;
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, ĐTVNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Ga

Bùi Văn Ga